TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DI LINH** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:34/2018/QĐST-HNGĐ	*Di Linh, ngày 20 tháng 3 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬNCỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số32/2018/TLST-HNGĐ ngày23tháng 02 năm 2018 giữa:

Chị Ka H, sinh năm 1989.
Địa chỉ: Số nhà 113,thôn K, xã B, huyện D,tỉnh Lâm Đồng.

Anh Bô B, sinh năm 1986.
Địa chỉ:Số nhà 48, thôn Đ, xã T, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, Điều 57 Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84; Điều 116của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứNghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày12 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày12 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữachị Ka và anh B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Giao con chung K’B, sinh ngày 14 tháng 11 năm 2012 cho chị Ka Hiệp trực tiếp nuôi dưỡng anh Bô B không phải cấp dưỡng nuôi con.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau khi ly hôn và thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con được

thực hiện theo quy định của luật hôn nhân và gia đình.

Về án phí: Chị Ka H chịu án phí dân sự sơ thẩm xin ly hôn 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) được trừ vào số tiền 300.000 đồng(Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí, theo biên lai thu số AA/2016/3232ngày 23tháng 02 năm 2018 của Chi cục thi thành án dân sự huyện Di Linh. Chị Ka H được nhận lại số tiền còn thừa 150.000 đồng(Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSNDhuyện D;
- UBND xã B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Ngọc Toàn